

TAND HUYỆN TRIỆU SƠN
TỈNH THANH HOÁ

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập- Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 15/2018/HNGĐ –ST

Ngày 26/01/2018

Về việc: “Tranh chấp
hôn nhân và gia đình”

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TRIỆU SƠN – TỈNH THANH HÓA

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Đình Hợp

Các hội thẩm nhân dân: Ông Trần Đình Nam và ông Nông Bá Dũng

Thư ký phiên tòa: Bà Lê Thị Lan, Thư ký Tòa án, TAND huyện Triệu Sơn, tỉnh Thanh Hóa.

Ngày 26/01/2018, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Triệu Sơn xét xử sơ thẩm công khai vụ án: “*Tranh chấp về hôn nhân và gia đình*” thụ lý số 318/2017/TLST-HNGĐ ngày 20 tháng 10 năm 2017, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 03/2018/QĐXXST-HNGĐ ngày 12/01/2018 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Anh Phan Văn Th- Sinh năm: 1988, có mặt

Trú tại: Thôn K, xã Q, huyện T, tỉnh Thanh Hóa,

Bị đơn: Chị Nguyễn Thị Thanh H - Sinh năm 1991, có mặt

Trú tại: Thôn M, xã D, huyện T, tỉnh Thanh Hóa,

NỘI DUNG VỤ ÁN:

*> Tại đơn khởi kiện, bản tự khai, nguyên đơn anh Phan Văn Th trình bày, anh và chị H kết hôn trên cơ sở tự nguyện có đăng ký kết hôn ngày 28/10/2011 tại UBND xã D, huyện T, vợ chồng sống hạnh phúc được thời gian ngắn thì phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân do bất đồng quan điểm, vợ chồng không tìm được tiếng nói chung trong tình cảm cũng như việc nuôi dạy con cái, mâu thuẫn vợ chồng đã được hai bên gia đình khuyên giải nhiều lần nhưng ngày càng trầm trọng, vợ chồng đã sống ly thân từ đầu năm 2017 đến nay, không ai quan tâm đến ai, nay anh Th xét thấy tình cảm vợ chồng không còn, anh đề nghị Tòa án giải quyết cho anh được ly hôn chị H.

Về con chung: Vợ chồng có 02 con chung cháu Phan Văn Anh Q, sinh ngày 13/10/2012 và cháu Phan Thị Quỳnh A, sinh ngày 24/5/2014, quá trình hòa giải anh Th đồng ý để chị H nuôi dưỡng cả hai cháu và cấp dưỡng nuôi con mỗi tháng 1.000.000đ, tại phiên tòa anh Th thay đổi ý kiến, đề nghị vợ chồng mỗi người nuôi một con, anh xin trực tiếp nuôi cháu Phan Văn Anh Q, chị H nuôi cháu Phan Thị Quỳnh A và không ai phải cấp dưỡng nuôi con cho ai, bản thân anh làm nghề sửa xe máy thu nhập bình quân khoảng từ 6 đến 8 triệu đồng một tháng.

Về tài sản và công nợ: Anh không yêu cầu Tòa án giải quyết

*> Tại bản tự khai và các biên bản tố tụng do Tòa án tiến hành và tại phiên tòa bị đơn chị H trình bày:

Về hôn nhân: Cơ sở kết hôn và nguyên nhân mâu thuẫn chị thống nhất như anh Thiết trình bày, chị thừa nhận vợ chồng đã sống ly thân lâu nay, không còn tình cảm nhưng vì con chị không đồng ý ly hôn.

Về con chung: Chị H thống nhất vợ chồng có hai con chung, chị giữ nguyên yêu cầu như biên bản hòa giải là được nuôi cả hai con nhưng thay đổi mức yêu cầu cấp dưỡng nuôi con từ 1 triệu đồng lên mức 8.000.000đ một tháng cho cả hai cháu, vì hiện tại anh Th làm nghề sửa xe thu nhập bình quân từ 4 đến 5 triệu 1 tháng, còn bản thân chị chưa có việc làm ổn định.

Về tài sản. Tại phiên tòa chị yêu cầu Tòa án giải quyết về tài sản là đất đai hiện đang đứng tên bố mẹ chồng.

Phản tranh luận:

Nguyên đơn giữ nguyên yêu cầu ly hôn, con chung mỗi người nuôi một con, không ai phải cấp dưỡng nuôi con cho ai, phần tài sản không yêu cầu giải quyết.

Bị đơn thừa nhận vợ chồng đã sống ly thân và thực tế không ai quan tâm đến ai nữa, nhưng vẫn giữ quan điểm xin đoàn tụ, xin nuôi cả hai con và yêu cầu nguyên đơn cấp dưỡng nuôi con mức 8.000.000đ một tháng, phần tài sản xin rút yêu cầu vì không có tài liệu, chứng cứ chứng minh.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về hôn nhân: Anh Th và chị H kết hôn trên cơ sở tự nguyện có đăng ký kết hôn ngày 28/10/2011 tại UBND xã Dân Lý, huyện Triệu Sơn, tỉnh Thanh Hóa, nên là hôn nhân hợp pháp, sống hòa thuận hạnh phúc được một thời gian ngắn thì phát sinh mâu thuẫn, quá trình hòa giải các đương sự đã thuận tình ly hôn, nhưng trong thời hạn 07 ngày chị H thay đổi ý kiến phần hôn nhân là xin đoàn tụ nên Tòa án đưa vụ án ra xét xử.

Xét yêu cầu đoàn tụ của chị H thấy: Quá trình hòa giải và tại phiên tòa các đương sự đều thừa nhận vợ chồng đã sống ly thân lâu nay, không ai quan tâm đến ai, anh Th trình bày từ khi vợ chồng ly thân, anh đã nhiều lần cùng gia đình đến động viên, khuyên giải chị H quay về để vợ chồng đoàn tụ nhưng chị H không chấp nhận quay về, cũng không nói chuyện với anh mà luôn tránh mặt, nay anh xác định không còn tình cảm với chị H, anh tha thiết đề nghị Tòa án giải quyết cho anh được ly hôn chị H, chị H xin đoàn tụ nhưng không có giải pháp và thiện chí đoàn tụ, thể hiện việc tòa án báo hòa giải đoàn tụ nhiều lần chị H mới đến tòa làm việc, tại phiên tòa chị H cũng thừa nhận vợ chồng không còn tình cảm, nhưng vì con còn nhỏ nên chị không đồng ý ly hôn, yêu cầu đoàn tụ của chị H không đúng tình trạng

hôn nhân của vợ chồng, nghĩa vụ cuộc sống hôn nhân của vợ chồng phải yêu thương, quan tâm chăm sóc lẫn nhau, do đó không có cơ sở chấp nhận yêu cầu đoàn tụ của chị H, như vậy tình cảm vợ chồng đã mâu thuẫn trầm trọng, cuộc sống chung không có hạnh phúc, mục đích hôn nhân không đạt được việc anh Th xin ly hôn chị H là phù hợp với tình trạng hôn nhân của vợ chồng, phù hợp với quy định của pháp luật, chấp nhận yêu cầu ly hôn của anh Phan Văn Th, xử cho anh được ly hôn chị Nguyễn Thị Thanh H.

[3] Về con chung: Vợ chồng có hai con chung cháu Phan Văn Anh Q, sinh ngày 13/10/2012 và cháu Phan Thị Quỳnh A, sinh ngày 24/5/2014, quá trình hòa giải tại biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa thành ngày 18/12/2017 các đương sự thống nhất chị Nguyễn Thị Thanh H trực tiếp nuôi cả hai con, anh Phan Văn Th cấp dưỡng nuôi con mỗi tháng 1.000.000đ, tại phiên tòa anh Th thay đổi ý kiến, anh đề nghị vợ chồng mỗi người nuôi một con, anh xin trực tiếp nuôi cháu Q, chị H nuôi cháu Quỳnh A, không ai phải cấp dưỡng nuôi con cho ai.

Xét thấy yêu cầu nuôi con của vợ chồng là chính đáng, vợ chồng có hai con chung nên giao mỗi người nuôi 1 con là phù hợp, nếu giao cho chị H trực tiếp nuôi dưỡng cả hai con là khó khăn vì chị H không có việc làm và thu nhập ổn định như chị H thừa nhận, hiện chị đang ở nhờ bố mẹ đẻ, để đảm bảo việc nuôi dưỡng các cháu được tốt, nên giao mỗi người nuôi một con, giao anh Phan Văn Th trực tiếp nuôi dưỡng cháu Phan Văn Anh Q, sinh ngày 13/10/2012, giao chị Nguyễn Thị Thanh H trực tiếp nuôi dưỡng cháu Phan Thị Quỳnh A, sinh ngày 24/5/2014, về yêu cầu cấp dưỡng của chị Huyền quá cao không phù hợp với thu nhập của anh Th và thực tế nên không chấp nhận và đã giao mỗi người nuôi một con nên không bên nào phải cấp dưỡng nuôi con cho bên nào, vì lợi ích của các con, khi cần thiết các bên có quyền yêu cầu thay đổi người nuôi con, cấp dưỡng nuôi con, các bên có quyền, nghĩa vụ đi lại thăm nom con chung, không ai được cản trở.

[4] Về tài sản và nợ: Sau phần tranh luận các đương sự đều không yêu cầu Tòa án giải quyết, nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[5] Về án phí: Anh Phan Văn Th phải chịu án phí ly hôn theo quy định của pháp luật

Vì các lý lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng khoản 3 Điều 144, khoản 4 Điều 147, Bộ luật tố tụng; Khoản 1 Điều 56, Điều 57, 81, 82, 83 Luật hôn nhân và gia đình; điểm a, khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016.

Về hôn nhân: Xử cho anh Phan Văn Th được ly hôn chị Nguyễn Thị Thanh H.

Về con chung: Giao anh Th trực tiếp nuôi dưỡng cháu Phan Văn Anh Q, sinh ngày 13/10/2012, giao chị H trực tiếp nuôi dưỡng cháu Phan Thị Quỳnh A, sinh ngày 24/5/2014. Không bên nào phải cấp dưỡng nuôi cho bên nào. Vì lợi ích của con, các bên có quyền yêu cầu thay đổi người nuôi con và cấp dưỡng nuôi con khi cần thiết, các bên có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung, không ai được cản trở.

Về tài sản, nợ : Các đương sự, không yêu cầu Tòa án giải quyết

Về án phí: Anh Phan Văn Th phải chịu 300.000đ án phí ly hôn sơ thẩm được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000đ. theo biên lai thu tiền số AA/2015/0003053 ngày 19/10/2017 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Triệu Sơn, anh Th đã nộp đủ án phí.

Quyền kháng cáo: Các đương sự được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

**T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nơi nhận:

- VKSND huyện Triệu Sơn;
- TAND tỉnh Thanh Hóa;
- Chi cục THADS huyện Triệu Sơn;
- Các đương sự;
- UBND xã D;
- Lưu hồ sơ.

Lê Đình Hợp